

BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG
BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG: CÔNG TÁC CÁN BỘ CỰC KỶ QUAN TRỌNG

Ngày 8/12, tại trụ sở Trung ương Đảng, Bộ Chính trị đã họp, cho ý kiến về kết quả kiểm tra của 5 Đoàn kiểm tra của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện Kết luận số 24-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XI về đẩy mạnh công tác quy hoạch, luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý đến năm 2020 và những năm tiếp theo, gắn với thực hiện Quy chế bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử ban hành kèm theo Quyết định số 68-QĐ/TW ngày 4/7/2007 của Bộ Chính trị khóa X. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chủ trì cuộc họp.

Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra của 5 Đoàn công tác tại 10 địa phương và 5 cơ quan Trung ương cho thấy, công tác quy hoạch cán bộ đã dần đi vào nề nếp. Tuy nhiên, công tác luân chuyển chưa đồng bộ.



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng phát biểu kết luận cuộc họp / Ảnh: TTXVN

Phát biểu kết luận cuộc họp, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: Công tác cán bộ cực kỳ quan trọng, qua thực tiễn càng ngày càng thấy quan trọng, là nguyên nhân của mọi nguyên nhân, là gốc của mọi công việc, then chốt của then chốt. Bác Hồ từng nói, mọi việc thành bại đều do cán bộ, bố trí cán bộ đúng là khác, bố trí sai là khác, rất nguy hiểm.

Chính vì thế, vừa qua Đảng ta đã ban hành một loạt văn bản cụ thể, đồng thời cử các đoàn đi kiểm tra về công tác cán bộ và sang năm Hội nghị Trung ương sẽ bàn chuyên đề về công tác cán bộ. Qua những điểm này cho thấy công tác cán bộ ngày càng được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt hơn.



SỐ 47

Từ 01/12 - 07/12/2017

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỦ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

DIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

Tổng Bí thư chỉ rõ: Công tác cán bộ gồm nhiều khâu, qua kiểm tra tại 15 đơn vị, nên soi vào những điểm, nội dung mấu chốt nhất trong Kết luận số 24-KL/TW và Quyết định số 68-QĐ/TW. Đó là công tác quy hoạch, bồi dưỡng đào tạo, tạo nguồn; luân chuyển cán bộ; đánh giá cán bộ; bố trí, sử dụng, giới thiệu ứng cử, quy trình thủ tục; trách nhiệm, thẩm quyền của người đứng đầu trong công tác cán bộ. Đó là hệ thống những việc phải làm xung quanh công tác cán bộ, nó liên quan đến nhau, không thể tách ra được.

Tổng Bí thư nhấn mạnh: Làm tốt công tác quy hoạch cán bộ là để có tầm nhìn xa, có cái khung để đào tạo, bố trí cán bộ, nên phải “động” và “mở”. Làm quy hoạch cán bộ không phải là làm công tác nhân sự, quy hoạch cán bộ cũng không phải là cái “khuôn cứng”. Đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn là trên cơ sở quy hoạch, nhưng đồng thời cũng phải mở rộng ra, chứ không phải chỉ nằm trong quy hoạch. Đào tạo nguồn là rất tốt, rất cần thiết, chứ không phải tranh thủ, phấn đấu vào lớp nguồn cốt để có cái móc lớp nguồn vào Trung ương, vào cấp ủy...

Hay luân chuyển cán bộ, nó khác với điều động cán bộ. Không phải cứ đi luân chuyển là để lên cao hơn, để về giữ chức nọ chức kia. Phấn đấu để được đi luân chuyển, “chạy” luân chuyển, về nơi nào thuận, dễ, ngon ăn, nhưng về chỉ làm cấp phó chẳng thể hiện được gì, chưa đủ 3 năm lại ngấp nghé đòi về... Rồi cứ nghĩ đi luân chuyển để làm cán bộ chứ không phải để trưởng thành. Cho nên phải uốn nắn, sau này đã có quy định đi luân chuyển phải đủ 36 tháng mới được về.

Tổng Bí thư lưu ý, công tác đánh giá cán bộ là rất khó, thông tin phải đầy đủ, nhiều kênh, nhiều chiều, thật sự trong sáng, công tâm, khách quan. Lấy phiếu tín nhiệm cũng là một cách đánh giá cán bộ, vừa qua Quốc hội, trong Đảng, các địa phương đã làm. Tuy nhiên, không cẩn thận lại là hình thức, hợp thức hóa để phiếu cao lên, mai kia cứ căn cứ phiếu đánh giá để đề bạt cán bộ.

Về công tác bố trí, sử dụng cán bộ, Tổng Bí thư chỉ ra rằng, có việc đề bạt, có việc phân công, có việc giới thiệu sang chính quyền, cần phải công tâm, khách quan. Tại sao người ta nói: Quan hệ, tiền tệ, hậu duệ, cuối cùng mới là trí tuệ? Thân quen “cánh hẩu”, thích thì đưa vào, tạo vây cánh cho mình, rồi nói cho thật hay, cơ cấu, độ tuổi thế này, triển vọng thế nọ... đều liên quan đến đánh giá cán bộ cả. Gia đình, anh em, vợ con không nên bố trí ở một nơi. Nếu thật sự có tài, gia đình cách mạng, chúng ta khuyến khích, hoan nghênh, nhưng không vì thế mà đưa lên để tạo vây cánh.

Rồi quy trình thủ tục là một cách để hạn chế bớt tiêu cực, phát huy cái tốt cái đúng, cho nên phải rất chặt chẽ, bảo đảm uy nghiêm. Nhưng tại sao vừa qua có dư luận: Cái gì cũng làm đúng quy trình, nhưng cán bộ thì lại không đúng, tức là dùng quy trình để hợp thức hóa cái sai. Cuối cùng là trách nhiệm của người đứng đầu rất quan trọng, đồng thời phải bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, biết lắng nghe, tôn trọng ý kiến tập thể...

Tổng Bí thư nhấn mạnh, công tác cán bộ rất nhiều việc, nhiều khâu, trên cơ sở kiểm tra thực tế tại 15 đơn vị, cần phát huy những mặt tốt, khắc phục những hạn chế, yếu kém, qua đó rút kinh nghiệm sửa chữa, góp phần tổng kết công tác cán bộ, chuẩn bị cho Hội nghị Trung ương bàn chuyên đề về công tác cán bộ trong năm tới./.

Nguồn: baochinhpvu.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NGUYỄN XUÂN PHÚC NÊU 3 TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH NĂM 2018

Phát biểu kết luận phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11/2017, Thủ tướng Chính phủ đã nêu rõ định hướng xây dựng dự thảo Nghị quyết 01 năm 2018, văn bản chủ đạo, quan trọng nhất trong chỉ đạo điều hành của Chính phủ và cả hệ thống hành chính Nhà nước trong năm 2018 và giao một số nhiệm vụ cụ thể cho các bộ, ngành. Thủ tướng Chính phủ đã nhấn mạnh một trong 03 trọng tâm chỉ đạo, điều hành năm 2018.

Trong đó, quan trọng nhất là hoàn thành toàn diện mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế-xã hội năm 2018 theo kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, tạo chuyển biến rõ nét, thực chất trong thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng.

Thứ hai, quyết liệt cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật kỷ cương, nâng cao hiệu lực hiệu quả thực thi pháp luật và chỉ đạo điều hành ở tất cả các ngành, các cấp.

Thứ ba, đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm; chú trọng hơn nữa phát triển văn hóa, xã hội; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế.

Nguồn: baochinhpvu.vn

"KHÔNG BỎ NHIỆM NHỮNG NGƯỜI CÓ QUAN HỆ GIA ĐÌNH CÙNG LÀM VIỆC"

Đây là một nội dung trong Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác Phòng chống tham nhũng đến năm 2020.

Mục tiêu của Chương trình nhằm tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ của Chính phủ trong công tác PCTN nhằm thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 đã được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 12/4/2016 tại Nghị quyết số 142/2016/QH13 và được Chính phủ triển khai thực hiện tại Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22/7/2016; khắc phục những hạn chế, yếu kém, tạo chuyển biến rõ rệt trong thời gian tới, ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Trung ương 3 khóa X, Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị Trung ương 5 khóa XI, Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị. Cùng cố lòng tin của nhân dân, xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh.

Chương trình hành động là kế hoạch cụ thể thực hiện Chiến lược quốc gia về Phòng chống tham nhũng đến năm 2020 và thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên Hợp Quốc về chống tham nhũng; là căn cứ để các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước (gọi chung là bộ, ngành, địa phương), các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ Phòng chống tham nhũng.

8 nhóm nhiệm vụ chính

Chính phủ đưa ra 8 nhóm nhiệm vụ chủ yếu thực hiện từ nay đến năm 2020: 1- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; 2- Tăng cường quản lý, giám sát cán bộ, công chức, viên chức; hoàn thiện, thực hiện nghiêm các quy định về công tác tổ chức, cán bộ; 3- Kiểm soát tài sản, thu nhập; tăng cường công khai, minh bạch trong thực thi công vụ; 4- Hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội; đảm bảo hiệu lực, hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng; 5- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử; nâng cao hiệu quả công tác giám định và thu hồi tài sản tham nhũng; 6- Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội; 7- Kiện toàn tổ chức bộ máy và chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng; 8- Nội luật hóa các quy định của Công ước Liên Hợp Quốc về chống tham nhũng phù hợp với điều kiện và pháp luật Việt Nam; mở rộng phạm vi điều chỉnh của Luật Phòng chống tham nhũng ra khu vực ngoài nhà nước và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong Phòng chống tham nhũng.

Nhằm tăng cường quản lý, giám sát cán bộ, công chức, viên chức; hoàn thiện, thực hiện nghiêm các quy định về công tác tổ chức, cán bộ, trong thời gian tới, Chính phủ sẽ khẩn trương rà soát, bổ sung, khắc phục những sơ hở, bất cập trong công tác tổ chức, cán bộ; thực hiện phân công, phân cấp rõ ràng; quy định cụ thể, rành mạch chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng tổ chức, cá nhân, khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống trong hoạt động quản lý; quy định chức trách của từng vị trí công tác, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Không bổ nhiệm những người có quan hệ gia đình cùng làm việc

Đồng thời, tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công vụ, công chức, nhất là việc thực hiện quy tắc ứng xử, những việc cán bộ, công chức không được làm, trách nhiệm giải trình, việc thực thi công vụ; tăng thẩm quyền và trách nhiệm người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác cán bộ dưới quyền để kiểm điểm, xác minh, kết luận khi có dấu hiệu tham nhũng.

Quy định và thực hiện nghiêm việc xử lý, điều chuyển, miễn nhiệm, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý có biểu hiện tham nhũng gây nhiều dư luận; khắc phục những hạn chế của việc chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng; thực hiện hiệu quả chủ trương bố trí một số chức danh cán bộ lãnh đạo cấp tỉnh, cấp huyện không phải là người địa phương; không bố trí, đề bạt, bổ nhiệm những người có quan hệ gia đình cùng làm một số công việc, lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực.

Kiên quyết thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế, đồng bộ với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; có các chính sách tiền lương hợp lý để từng bước thực hiện chế độ tiền lương theo hướng bảo đảm cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng nhu cầu mức sống tối thiểu và có thu nhập khá trong xã hội.../.

Nguồn: vov.vn

BỘ NỘI VỤ: HỌP BAN SOẠN THẢO, TỔ BIÊN TẬP XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH SỐ 108/2014/NĐ-CP NGÀY 20/11/2014 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ CHÍNH SÁCH TÍNH GIẢN BIÊN CHẾ

Chiều ngày 05/12, tại trụ sở Bộ, Bộ Nội vụ tổ chức cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tính giản biên chế.

Tại buổi họp, Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng đã nhấn mạnh sự cần thiết của việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP trong việc tạo điều kiện cho các Bộ, ngành, địa phương chủ động giải quyết tinh giản biên chế. Trên tinh thần đó, Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng đề nghị các đại biểu tập trung thảo luận về đối tượng tinh giản biên chế; về quản lý và sử dụng số biên chế đã thực hiện tinh giản; về trình tự thực hiện tinh giản biên chế; về bổ sung quy định xác định ngày, tháng được dùng làm căn cứ để tính chế độ chính sách về hưu trước tuổi; về bổ sung quy định trách nhiệm và chế tài xử lý...

Thảo luận tại buổi họp, các đại biểu đánh giá cao sự cần thiết xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, đề nghị Bộ Nội vụ sớm hoàn thiện và trình Chính phủ ban hành, các đại biểu cũng đề nghị Tổ biên tập cần lưu ý một số nội dung như: xác định rõ hơn về đối tượng tinh giản biên chế, có tính khả thi hơn, phân biệt rạch ròi giữa việc cá nhân tự nguyện tinh giản biên chế với việc bị bắt buộc; không nên mở rộng đối tượng tinh giản biên chế đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, đề nghị trình tự thực hiện tinh giản biên chế vẫn thực hiện như quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; đối tượng tinh giản cần sắp xếp lại theo thứ tự ưu tiên; cần đưa ra những chính sách cụ thể và ưu đãi hơn cho các đối tượng thụ hưởng chính sách tinh giản biên chế nhằm khuyến khích hơn nữa những người tự nguyện ra khỏi biên chế; việc tinh giản biên chế cần được xác định là việc làm thường xuyên, không nên tính theo định kỳ, cần có ra, có vào hợp lý nhằm đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của cơ quan tổ chức...

Thanh Tuấn – Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

ĐỐI THOẠI DOANH NGHIỆP: CHÍNH PHỦ YÊU CẦU GIẢI ĐÁP TẤT CẢ CÁC Ý KIẾN

Tại Hội nghị Đối thoại lần thứ 2 với doanh nghiệp để tổng hợp các vướng mắc, xử lý các phản ánh và kiến nghị về khó khăn trong hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của Hội đồng tư vấn Cải cách Thủ tục hành chính được tổ chức ngày 04/12, Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng đã yêu cầu các bộ, ngành tham dự phải giải đáp, phản hồi tất cả các ý kiến, vướng mắc của doanh nghiệp, không loại trừ bất cứ ý kiến nào.

Được biết, sau Hội nghị đối thoại lần này, Chính phủ sẽ tổ chức các buổi đối thoại chuyên đề khác với các Hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài. Các Hội nghị đối thoại doanh nghiệp là một trong những nội dung nhằm góp phần cải cách các cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ TÀI CHÍNH BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH THÍ ĐIỂM THI TUYỂN MỘT SỐ CHỨC DANH LÃNH ĐẠO

Bộ trưởng Bộ Tài chính Đinh Tiến Dũng đã ký ban hành Quyết định phê duyệt Đề án thí điểm thi tuyển một số chức danh lãnh đạo, quản lý cấp Vụ, cấp Phòng và tương đương tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính.

Việc tổ chức thí điểm thi tuyển chức danh Lãnh đạo cấp Vụ, cấp Phòng tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính nhằm tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh trong công tác bổ nhiệm lãnh đạo, quản lý; thu hút, lựa chọn được những người thực sự có phẩm chất đạo đức, năng lực quản lý và chuyên môn, nghiệp vụ tốt, phù hợp với vị trí để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo thuộc Bộ Tài chính.

Nguồn: thoibaotaichinhvietnam.vn

BỘ TÀI CHÍNH PHẢN HỒI THÔNG TIN CÓ 181 CỤC TRƯỞNG

Ngày 01/12, Bộ Tài chính có phản hồi về việc một số phương tiện thông tin đại chúng có đưa tin: “Bộ Tài chính có 181 Cục trưởng”. Trong đó, Bộ Tài chính khẳng định hiện chỉ có 7 cục trưởng tại cơ quan Bộ Tài chính.

Với quy mô và lĩnh vực quản lý rộng lớn nêu trên, cơ cấu tổ chức bộ máy Bộ Tài chính có 20 vụ, cục chuyên môn và một số đơn vị sự nghiệp. Tính đến thời điểm hiện nay, tại cơ quan Bộ Tài chính có 7 cục trưởng.

Ngoài ra Bộ Tài chính còn có 5 tổng cục và tương đương trực thuộc (gồm: Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Kho bạc Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước).

Trong 5 Tổng cục và tương đương nêu trên có 4 Tổng cục được tổ chức theo ngành dọc từ Trung ương đến cấp huyện theo địa giới hành chính (Kho bạc Nhà nước, Tổng cục Thuế), theo khu vực (Tổng cục Hải quan, Tổng cục Dự trữ Nhà nước).

Tổng số có 183 Cục tại các địa phương gồm: 63 Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố, 63 Cục Thuế tỉnh, thành phố, 35 Cục Hải quan khu vực, 22 Cục Dự trữ Nhà nước khu vực.

Để quản lý và điều hành hoạt động của một đơn vị đầu mối trên cần phải bổ nhiệm 1 cấp trưởng đơn vị đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và của Bộ Tài chính./.

Nguồn: vov.vn

HÀ NỘI QUYẾT GIẢM BIÊN CHẾ 7.415 CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Ngày 5/12, HĐND thành phố Hà Nội đã thông qua nghị quyết về tổng biên chế hành chính, sự nghiệp thành phố Hà Nội năm 2018 với 96/97 đại biểu tán thành (chiếm 93,2% đại biểu có mặt). Theo đó, năm 2018, Hà Nội đặt mục tiêu giảm tổng số 74.15 công chức, viên chức. Trong đó có 225 biên chế công chức, 7.190 biên chế viên chức.

Nguồn: baochinhpvu.vn

ĐÀ NẴNG: CHẤN CHỈNH VIỆC “LÃNH ĐẠO NHIỀU HƠN CHUYÊN VIÊN”

Tại Kỳ họp thứ 6 HĐND thành phố Đà Nẵng khóa IX ngày 6/12 nhiều vấn đề nóng được đề cập đến trong đó có vấn đề liên quan đến tổ chức, tinh giản biên chế cán bộ.

Ông Võ Ngọc Đồng, Giám đốc Sở Nội vụ cho biết: Hiện tại có một số cơ quan chức năng chồng chéo trong quản lý, chưa tách bạch chức năng của một số cơ quan quản lý nhà nước. Đồng thời đang phát sinh việc “lãnh đạo nhiều hơn nhân viên”, do quy định trong tổ chức bộ máy hành chính. Ông Đồng đơn cử như một cơ quan có 28 người, với 10 phòng. Trong đó, ngoài lãnh đạo cơ quan còn có trưởng phòng, phó phòng, thì rõ ràng lãnh đạo nhiều hơn chuyên viên. Việc này tồn tại trong cả nước không riêng gì Đà Nẵng, báo chí đã nêu và có cả trong cấp Trung ương.

Theo ông Đồng cho biết, thành phố đã chủ động đặt vấn đề khắc phục tình trạng này trong đơn vị sự nghiệp. Sắp tới sẽ có quy định việc thành lập tổ chức bên trong. Việc biên chế có một số vấn đề phải tính toán. Hiện, biên chế của thành phố chủ yếu trong giáo dục rất nhiều (61%). Theo lộ trình cắt giảm, không thể cắt giảm trường lớp. Tỷ lệ 10% đơn vị sự nghiệp cắt giảm theo lộ trình cũng không được. Do đó cần nghiên cứu để thực hiện cho phù hợp trong thực tế.

Nguồn: tienphong.vn

THÁI NGUYÊN QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Ngày 29/11/2017, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Quyết định số 3714/QĐ-UBND về việc quy định chế độ báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của tỉnh Thái Nguyên.

Theo đó, quy định đối tượng thực hiện là các cơ quan hành chính thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; các loại báo cáo phải thực hiện gồm có báo cáo quý, báo cáo 6 tháng, báo cáo năm và các báo cáo đột xuất; thời gian báo cáo cụ thể là trước ngày 05 tháng cuối cùng của quý đối với báo cáo quý, trước ngày 05 tháng 6 hằng năm đối với báo cáo 6 tháng đầu năm và trước ngày 25 tháng 11 hằng năm đối với báo cáo năm; cơ quan nhận báo cáo là Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ). Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã giao trách nhiệm thực hiện cụ thể đối với Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã./.

Tin bài: Văn Quyết – Vụ Cải cách hành chính (tổng hợp từ nguồn của UBND tỉnh Thái Nguyên)

NGHỆ AN: NHIỀU CỬ NHÂN LOẠI GIỎI THUỘC DIỆN THU HÚT VẪN CHƯA ĐƯỢC VÀO BIÊN CHẾ

Đầu năm 2015, nhằm thu hút nhân tài vào cơ quan quản lý nhà nước, tỉnh Nghệ An ban hành cơ chế đặc thù. Sinh viên tốt nghiệp đại học loại giỏi, loại khá hệ chính quy trường công lập sẽ được cộng 20 điểm vào tổng số điểm thi tuyển công chức.

Những người đạt giải chính thức trong kỳ thi học sinh giỏi quốc tế được tuyển thẳng vào trường đại học công lập và tốt nghiệp loại khá trở lên cũng được cộng 20 điểm khi thi tuyển công chức vào cơ quan quản lý nhà nước tại tỉnh.

Theo đó đã có hàng trăm cử nhân có bằng loại giỏi đã được tuyển vào các Sở, ban ngành Nghệ An làm việc theo diện thu hút nhân tài. Tuy nhiên, từ đó đến nay, số lượng cử nhân bằng giỏi được tuyển vào làm và hưởng biên chế thì chỉ tính trên đầu ngón tay. Trong đó có Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Nghệ An.

Tại Sở này đã thu hút hơn 70 cử nhân giỏi, song 2 năm qua mới biên chế được 20 người. Và với con số 52 người trở thành đơn vị có số lượng cử nhân bằng giỏi chưa vào biên chế cao nhất tỉnh.

Ông Đậu Văn Thanh - Giám đốc Sở Nội vụ Nghệ An cho biết: “Nhiều người thuộc diện thu hút nhân tài của tỉnh nhưng chưa được biên chế. Sở đang thống kê những người thuộc diện này để có hướng xử lý. Thời gian qua, Sở Nội vụ đã giao cho các đơn vị, trường hợp thiếu biên chế thì phải xét cho những người thuộc diện thu hút nhân tài trước”.

Ông Hoàng Nghĩa Hiếu - Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Nghệ An cho biết: “2 năm trở lại đây, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Nghệ An không nhận thêm hợp đồng lao động nào nữa. Và cũng từ đó, Sở cũng có rất ít cán bộ về hưu. Hiện chúng tôi đang thực hiện việc 2 cán bộ về hưu sẽ nhận thêm 1 biên chế (theo diện xét tuyển hoặc thi tuyển). Do đó, sẽ khoảng 3 năm nữa chúng tôi mới có thể biên chế được hết 50 cử nhân diện thu hút của tỉnh”.

"Tính đến thời điểm này, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Nghệ An đã giảm biên được 6,8 % theo quy định, khoảng năm 2020 chúng tôi phấn đấu giảm biên khoảng 10%. Bên cạnh đó, Sở cũng thực hiện việc ưu tiên biên chế cho các cử nhân bằng giỏi diện thu hút", ông Hoàng Nghĩa Hiếu cho biết thêm.

Nguồn: antt.vn

THỪA THIÊN – HUẾ: TẠM DỪNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC TẠI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Ngày 7/12, tin từ Sở Nội vụ tỉnh Thừa Thiên - Huế cho biết Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế Nguyễn Văn Cao đã ký công văn gửi thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh và chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế về việc tạm dừng tuyển dụng viên chức.

Theo đó, hiện nay UBND tỉnh đang xây dựng chương trình, kế hoạch hành động thực hiện các nghị quyết với lộ trình và phân công cụ thể trách nhiệm cho các đơn vị, địa phương.

Việc tạm dừng tuyển dụng bắt đầu từ cuối tháng 11/2017, qua đó để nâng cao chất lượng và thực hiện quá trình xã hội hóa gắn liền với việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ viên chức đơn vị sự nghiệp công lập. Riêng việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp y tế và giáo dục và đào tạo, sẽ có hướng dẫn cụ thể riêng.

Nguồn: nld.com.vn

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI KÝ KẾT HỢP TÁC VỚI TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM

Chiều 05/12, UBND tỉnh Quảng Ngãi và Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam đã tổ chức Lễ ký kết thỏa thuận hợp tác triển khai tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định 45/2016/QĐ-TTg.

Tại lễ ký kết, hai bên đã thông qua 03 nội dung hợp tác, đó là: Hợp tác trong việc triển khai tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích và cung ứng dịch vụ bưu chính chuyên phát; hợp tác trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ tài chính bưu chính và hợp tác trong lĩnh vực cung ứng các dịch vụ phân phối- truyền thông...

Lam Uyên – Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi

ĐỒNG THÁP: TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH XÂY DỰNG VIDEOCLIP HƯỚNG DẪN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Xuất phát từ thực tế người dân, tổ chức còn gặp nhiều khó khăn trong việc điền các tờ khai, biểu mẫu và chuẩn bị hồ sơ, tài liệu khi thực hiện thủ tục hành chính, Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp đã phối hợp với Cổng Thông tin điện tử Tỉnh xây dựng các video clip hướng dẫn về các thủ tục hành chính đang được tiếp nhận tại Trung tâm.

Việc xây dựng các videoclip bằng hình thức trực quan, sinh động nhằm giúp tổ chức, công dân thuận tiện, dễ dàng trong việc tìm hiểu các thông tin về thủ tục hành chính, quy trình thực hiện; đồng thời giúp hướng dẫn kê khai các biểu mẫu, giấy tờ và chuẩn bị thành phần hồ sơ đầy đủ, chính xác khi thực hiện các thủ tục hành chính.

Trung tâm đang xây dựng các videoclip đối với các thủ tục hành chính có nhiều giao dịch với cá nhân, tổ chức được giải quyết tại Trung tâm. Đồng thời, tiếp tục nghiên cứu xây dựng các video clip hoặc hình ảnh đồ họa để hướng dẫn về quy trình thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; quy trình tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; quy trình thực hiện mô hình hẹn giờ hướng dẫn kê khai, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại nhà theo yêu cầu của người dân...

Cá nhân, tổ chức có thể xem các video clip đã được xây dựng tại mục: THƯ VIỆN VIDEO trên website Trung tâm: <http://tthcc.dongthap.gov.vn/>.

Trần Văn Tấn - Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Tháp

ĐỒNG THÁP: DANH MỤC TTHC THỰC HIỆN MÔ HÌNH HẸN GIỜ HƯỚNG DẪN, KÊ KHAI, TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI NHÀ THEO YÊU CẦU CỦA NGƯỜI DÂN

Ngày 04/12/2017, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp đã ký quyết định công bố danh mục TTHC được thực hiện theo mô hình hẹn giờ hướng dẫn kê khai, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại nhà theo yêu cầu của người dân trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, có 46 TTHC thuộc các sở được thực hiện theo mô hình này gồm: Tư pháp; Giao thông vận tải; Tài nguyên và Môi trường; Văn hóa, thể thao và Du lịch; Xây dựng; Lao động – thương binh và Xã hội; Kế hoạch và Đầu tư; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Khoa học và Công nghệ; Công thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Quy trình thực hiện mô hình hẹn giờ hướng dẫn kê khai, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại nhà theo yêu cầu của người dân trên địa bàn tỉnh được thực hiện như sau: Cá nhân, tổ chức có nhu cầu được hẹn giờ hướng dẫn kê khai, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại nhà liên hệ với Trung tâm Hành chính công qua số điện thoại tổng đài của Trung tâm: 02773.89.89.89 hoặc qua e-mail: tthcc@dongthap.gov.vn hoặc các hình thức thích hợp khác để đặt yêu cầu được hướng dẫn kê khai, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại nhà theo thời gian thuận tiện; Trung tâm Hành chính công chịu trách nhiệm tiếp nhận thông tin của cá nhân, tổ chức và cung cấp thông tin đến Bưu điện tỉnh Đồng Tháp để nhân viên bưu điện trực tiếp trao đổi, hẹn giờ cụ thể và đi đến nhà người dân hướng dẫn kê khai các biểu mẫu và nhận hồ sơ, các khoản phí, lệ phí... theo quy định; Hồ sơ được nhân viên bưu điện nhận tại nhà người dân và chuyển đến Trung tâm Hành chính công (thông qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên các lĩnh vực) để tiếp nhận, vào sổ theo dõi, ghi giấy tiếp nhận, phiếu kiểm soát và chuyển về các sở, ngành tỉnh giải quyết; Các sở, ngành tỉnh giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo thẩm quyền và thời gian quy định. Kết quả giải quyết được chuyển đến Trung tâm Hành chính công (thông qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên các lĩnh vực).

Quy trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả các hồ sơ thủ tục hành chính sau khi nhận hồ sơ từ Bưu điện được thực hiện theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương. Nhân viên bưu điện nhận kết quả giải quyết hồ sơ qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công và chuyển trả kết quả giải quyết này đến nhà người dân theo địa chỉ được cung cấp./.

Minh Thùy – Sở Nội vụ Đồng Tháp

XÂY DỰNG, BAN HÀNH

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT –

NHỮNG VẤN ĐỀ PHÁT SINH TRONG THỰC TIỄN

Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật là một trong những nhiệm vụ quan trọng của chính quyền địa phương nhằm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, đảm bảo việc quản lý xã hội hiệu quả. Thực hiện công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật sẽ có các trường hợp xây dựng, ban hành văn bản mới, văn bản thay thế, văn bản bãi bỏ hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung. Ngày 22/6/2015, Quốc hội thông qua Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13, tuy nhiên, trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung nhận thấy còn phát sinh một vấn đề như sau:

1. Xác định căn cứ để đề xuất xây dựng, ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật

Sửa đổi, bổ sung văn bản được áp dụng trong trường hợp một phần nội dung của văn bản trái, chông chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội (theo quy định tại khoản 3 Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật). Như vậy, vấn đề sửa đổi, bổ sung văn bản được đặt ra trong hai trường hợp.

Một là, một phần nội dung của văn bản trái, chông chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát. Đối với trường hợp này, căn cứ để đề nghị sửa đổi, bổ sung văn bản khá rõ ràng vì khi đặt văn bản là căn cứ rà soát và văn bản cần sửa đổi, bổ sung ra để so sánh, đối chiếu, đánh giá các nội dung mang tính chất chông chéo, mâu thuẫn thì người làm công tác xây dựng văn bản có thể nhận diện được những nội dung nào của văn bản trái, chông chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát. Từ đó, có kiến nghị đến cơ quan có thẩm quyền việc sửa đổi, bổ sung văn bản.

Hai là, vấn đề sửa đổi, bổ sung văn bản được đặt ra khi rà soát nội dung văn bản nhận thấy không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội. Hiện nay chưa có một “bộ công cụ” nào hoặc một chuẩn nào để đánh giá tính không phù hợp của văn bản đối với tình hình phát triển kinh tế - xã hội. Do đó, trên thực tế việc xác định, đánh giá nội dung văn bản không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội rất chung chung, đôi khi còn có sự nhầm lẫn.

2. Xác định thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật

Thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương được quy định từ điều 27 đến điều 30 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Theo đó, chính quyền địa phương cấp tỉnh có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật

(Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh/ Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

Về thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản: Theo quy định tại Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, quy định: “Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên có thẩm quyền. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành”.

Trên thực tế vẫn có nhiều trường hợp lúng túng trong việc xác định thẩm quyền ban hành văn bản và thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản. Ví dụ trong trường hợp xác định thẩm quyền ban hành Quyết định quy định (ban hành) hệ số điều chỉnh giá đất hàng năm và thẩm quyền ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định quy định (ban hành) hệ số điều chỉnh giá đất hàng năm ở địa phương, cụ thể như sau:

Tại khoản 4 Điều 3 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai quy định về việc sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 3 Điều 18 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 về giá đất, quy định: “3. Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất để áp dụng cho các trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều này”

Theo quy định trên, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền ban hành hệ số điều chỉnh giá đất – Trường hợp này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định quy phạm pháp luật để quy định chi tiết khoản 4 Điều 3 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (trước đó là khoản 3 Điều 18 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP). Năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh A ban hành Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2017 áp dụng trên địa bàn tỉnh, trong quá trình áp dụng Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND đến tháng 6/2017, nhận thấy hệ số điều chỉnh giá đất ở một số khu vực được quy định tại Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND không còn phù hợp với thực tế, vậy Ủy ban nhân dân tỉnh A có được ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND không?

Quá trình giải quyết vấn đề, có hai luồng quan điểm như sau: Luồng quan điểm thứ nhất, cho rằng Ủy ban nhân dân tỉnh A không có thẩm quyền ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND, vì Nghị định số 01/2017/NĐ-CP chỉ giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành hệ số điều chỉnh giá đất hàng năm chứ không giao thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hệ số điều chỉnh giá đất. Và hệ số điều chỉnh giá đất được ban hành hàng năm nên nếu quá trình áp dụng phát sinh vấn đề gì thì sẽ được nghiên cứu, điều chỉnh trong Quyết định ban hành hệ số điều chỉnh giá đất của năm sau. Luồng quan điểm thứ hai, cho rằng thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản được xác định theo quy định tại Điều 12 Luật Ban

hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 nên Ủy ban nhân dân tỉnh A có thẩm quyền ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND. Đồng thời, tại Điều 1 Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định thu tiền thuê đất, thuê mặt nước quy định: “Hệ số điều chỉnh giá đất, mức tỷ lệ phần trăm (%) để xác định giá khởi điểm là hệ số điều chỉnh giá đất, mức tỷ lệ phần trăm (%) do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành để xác định đơn giá thuê đất trong trường hợp cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá. Trường hợp thửa đất hoặc khu đất đấu giá thuộc đô thị, trung tâm thương mại, dịch vụ, đầu mối giao thông, khu dân cư tập trung có khả năng sinh lợi đặc biệt, có lợi thế trong việc sử dụng đất làm mặt bằng sản xuất kinh doanh, thương mại và dịch vụ thì căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chỉnh tăng hệ số điều chỉnh giá đất, mức tỷ lệ phần trăm (%) để xác định giá khởi điểm.” Như vậy, để điều chỉnh hệ số điều chỉnh giá đất theo quy định này thì Ủy ban nhân dân tỉnh A phải ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND.

Vì có những quan điểm khác nhau như vậy nên quá trình giải quyết vấn đề - xác định Ủy ban nhân dân tỉnh A có thẩm quyền ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND hay không còn nhiều khó khăn.

3. Xác định khi nào thì sửa đổi, bổ sung khi nào thì thay thế

Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định các hình thức xử lý văn bản được rà soát, bao gồm: Bãi bỏ toàn bộ, bãi bỏ một phần; Thay thế văn bản, Sửa đổi, bổ sung văn bản; Ban hành văn bản mới; Đình chỉ việc thi hành một phần hoặc toàn bộ nội dung văn bản; Ngưng hiệu lực một phần hoặc toàn bộ văn bản trong một thời hạn nhất định. Mặc dù, Nghị định đã đưa ra quy định giải thích đối với từng hình thức, tuy nhiên trên thực tế việc áp dụng đôi khi vẫn chưa thống nhất.

Một văn bản quy phạm pháp luật có thể có nhiều điều khoản, chứa đựng nhiều nội dung nhưng không phải tất cả các nội dung được quy định trong văn bản là nội dung chính, nội dung trọng tâm của văn bản. Ví dụ như, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định mức hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực của hợp tác xã, thành lập mới và tổ chức lại hoạt động của hợp tác xã theo chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã, trong Quyết định này nội dung chính, trọng tâm nhất có thể xác định là “quy định về mức hỗ trợ” ngoài ra, còn các quy định khác về đối tượng, phạm vi áp dụng; nguồn kinh phí; trách nhiệm thực hiện... Khi cần điều chỉnh nội dung quy định về mức hỗ trợ thì sẽ sửa đổi, bổ sung văn bản hay thay thế văn bản. Thực tế, có nhiều quan điểm áp dụng pháp luật xác định việc áp dụng hình thức sửa đổi, bổ sung văn bản hay thay thế văn bản thường không phải căn cứ vào mức độ là một phần, phần lớn hay toàn bộ

nội dung văn bản mà xác định trên cơ sở mức độ là một phần, phần lớn hay toàn bộ nội dung chính của văn bản.

Trên đây là những vấn đề phát sinh trong thực tiễn xây dựng, ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung mà nguyên nhân chính là xuất phát từ việc hiểu và áp dụng pháp luật chưa thống nhất. Để đảm bảo việc áp dụng quy định pháp luật trong việc xây dựng, ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung thống nhất, phù hợp với quy định pháp luật, các cơ quan có thẩm quyền cần có sự tổng hợp, nghiên cứu và hướng dẫn cụ thể hơn. Đồng thời là vấn đề phát sinh trong thực tiễn xây dựng, ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, do đó ở mỗi địa phương có thể có những tình huống tương tự hoặc khác nhau, mong rằng sẽ được các địa phương đưa ra để cùng trao đổi, nghiên cứu và có hướng giải quyết vấn đề phù hợp với quy định pháp luật./.

Lương Thảo – Sở Tư pháp Gia Lai

Nguồn: moj.gov.vn

“LÒ” LUÔN PHẢI BÙNG CHÁY KHI THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ CÒN RẤT NẶNG NỀ

Cuộc chiến chống tham nhũng mà Tổng Bí thư ví như chiếc lò nóng, sẽ phải luôn bùng cháy khi tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu còn rất nặng nề.

Vấn đề đạo đức của Đảng và trong Đảng đã và đang đặt ra những vấn đề hết sức cấp bách, những nguy cơ đe dọa vận mệnh đất nước, chế độ xã hội chủ nghĩa và sức sống của Đảng. Đó là: tệ tham nhũng, lợi ích nhóm tiêu cực, tư duy nhiệm kỳ, tệ lãng phí và tình trạng suy thoái về chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên... khiến lòng tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước bị giảm sút nghiêm trọng, khối đại đoàn kết toàn dân tộc bị xâm hại, sức mạnh nội sinh của dân tộc Việt Nam, vì thế, cũng bị xâm hại.

Trước thực tế đó, Đại hội XII đặt ra yêu cầu “Tăng cường xây dựng chính đôn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ...” là một nhiệm vụ vô cùng hệ trọng.

Phân tích sâu hơn về mức độ cấp thiết phải xây dựng Đảng về đạo đức, ông Hà Đăng, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Tổng Biên tập Báo Nhân Dân, nguyên Trưởng ban Tư tưởng-Văn hóa Trung ương (nay là Ban Tuyên giáo Trung ương) cho rằng, cuộc vận động toàn Đảng xây dựng về đạo đức đã được thực hiện từ khá lâu, đặc biệt để chống lại sự suy thoái về tư tưởng chính trị, về đạo đức lối sống được đặt ra từ Đại hội IX, Đại hội X, nhưng tình hình suy thoái, đặc biệt từ Đại hội XI đến giờ, vẫn chưa được ngăn chặn, đẩy lùi, có chiều hướng ngày càng tinh vi, phức tạp.

“Suy thoái về tư tưởng chính trị đang “tấn công” rất mạnh vào đội ngũ cán bộ, đặc biệt là đội ngũ cán bộ cấp trên. Nói như vậy không có nghĩa bên trên là hư hỏng hết nhưng có những cán bộ ở nhiều cấp, cả ở bên trên, có dính tới lợi ích nhóm”, ông Hà Đăng nhấn mạnh.

Theo Giáo sư Hoàng Chí Bảo, Chuyên gia cao cấp, nguyên Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương, một trong những nguyên nhân dẫn tới sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức đó là vấn đề đạo đức đã bị xem nhẹ khi chúng ta bước vào kinh tế thị trường, dẫn tới hậu quả là sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức ngày càng trầm trọng, chủ nghĩa cá nhân ngày càng phi đại, chỉ thấy lợi ích mà không thấy giá trị tinh thần, dẫn đến hậu quả là sự vô cảm không chỉ trong xã hội mà ngay cả trong Đảng, trong từng con người.

Đáng suy nghĩ là tình trạng suy thoái, yếu kém được phát hiện từ lâu nhưng sửa chữa không kiên quyết, triệt để khiến những mặt tiêu cực diễn biến phức tạp, tinh vi hơn. Rõ nhất, tham nhũng đã trở thành quốc nạn, vấn nạn mà chưa bị đẩy lùi. Không chỉ tham nhũng vặt mà còn tham nhũng lớn, không chỉ trong kinh tế mà còn trong chính trị. Những cái sai, cái hỏng của cơ chế, chính sách vô hình chung đã “khuyến khích” ngoài ý muốn những thứ bệnh khó chữa đối với cán bộ đảng viên, công chức, dẫn đến sự hư hỏng, hám chức, hám quyền, hám danh, hám lợi, lợi dụng, móc ngoặc, dung túng, bao che cho nhau vì những ràng buộc lẫn nhau về lợi ích không chính đáng, minh bạch.

Sự suy thoái, những hạn chế yếu kém trong tư tưởng, đạo đức đã được nhìn thấy, chỉ ra; nhiều nghị quyết về vấn đề này được đặt ra nhưng tình hình vẫn không được cải thiện, mà diễn biến ngày càng phức tạp, tinh vi. Điều đó cho thấy sức công phá từ bên trong của loại giặc nội xâm, của chủ nghĩa cá nhân là cực kỳ nguy hiểm và nan giải.

Để xây dựng đạo đức trong Đảng, theo GS Hoàng Chí Bảo, mấu chốt vấn đề nằm ở chỗ, phải xóa bỏ được đặc quyền, đặc lợi. Chừng nào chưa xóa bỏ được thì nó vẫn còn là “mảnh đất màu mỡ” nuôi dưỡng cho sự tha hóa về động cơ chính trị, tha hóa về quyền lực, về lối sống.

Do đó, sự gương mẫu, tấm gương của lãnh đạo, của các cơ quan lãnh đạo, cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy là vô cùng quan trọng trên cơ sở xác lập chính sách đúng, kỷ luật nghiêm, chế tài mạnh.

Quan trọng hơn cả, theo GS Hoàng Chí Bảo là phải coi trọng giáo dục đạo đức, thực hành lối sống có đạo đức đối với cán bộ đảng viên trong từng tổ chức đảng, trong toàn Đảng một cách thường xuyên, lâu dài, bền bỉ. “Đây là vấn đề trọng yếu, quyết định để Đảng trong sạch, vững mạnh, để củng cố bền chặt quan hệ giữa Đảng với dân, giữ vững niềm tin của dân với Đảng”, GS Hoàng Chí Bảo nhấn mạnh.

Cùng với đó là việc siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và trong xã hội. Xử lý nghiêm minh tham nhũng và các tội phạm khác theo luật pháp. Không có ngoại lệ, không có vùng cấm, công khai minh bạch trong xét xử, trong kỷ luật trong thi hành án và thi hành kỷ luật.

Đặc biệt phải giáo dục danh dự, nhân phẩm, liêm sỉ, lòng tự trọng cho cán bộ đảng viên, công chức, cả những người đương chức đương quyền và những cán bộ kế cận trong quy hoạch. Phải biết xấu hổ trước những việc làm sai trái, tham lam, dục vọng cá nhân, phải coi tham nhũng là một tội ác và trừng trị tham nhũng như trừng trị một tội ác.

Sau Đại hội XII với tinh thần quyết liệt đấu tranh, trung ương đã đưa ra xử lý khá nhiều cán bộ “hư hỏng” và nhận được sự chia sẻ, đồng cảm từ dư luận xã hội. Tuy nhiên, cuộc chiến chống tham nhũng mà Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng ví như một chiếc lò nóng, sẽ phải luôn bùng cháy khi tình trạng tham nhũng lãng phí, quan liêu còn rất nặng nề. Đây là nguyện vọng của người dân. Sự ghi nhận của người dân để thấy họ có lòng tin vào quyết tâm của Đảng nhưng không vì thế mà Đảng được phép thỏa mãn mà cần đẩy mạnh hơn để cuộc chiến ấy có những chuyển biến lớn hơn nữa./.

Nguồn: vov.vn

ÁP LỰC BIÊN CHẾ VÀ VIỆC CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG

Câu chuyện tinh giản biên chế, tinh gọn bộ máy nhà nước ở các cấp không phải là vấn đề mới, nhưng với Nghị quyết số 18-NQ/TW “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” vừa được Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành, một lần nữa chỉ rõ cần cấp tập giải quyết “gánh nặng” này.

Nhất là khi bộ máy biên chế đang ngày càng phình to, ngân sách chi thường xuyên tăng chứ không hề giảm; công tác quản lý, điều hành của bộ máy lại càng kênh, chòng chẹo, kém hiệu quả, không đáp ứng được nhu cầu phát triển của xã hội, sự mong đợi của người dân và doanh nghiệp.

Theo đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tổ chức Trung ương, hiện nay cơ cấu tổ chức cán bộ, công chức còn bất cập, số người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước rất lớn, nhất là biên chế trong đơn vị sự nghiệp công lập, cán bộ hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn. Tính đến 1/3/2017, số người hưởng lương và phụ cấp từ ngân sách nhà nước khoảng 4 triệu người, chưa tính quân đội và công an. Theo Nghị quyết số 39-NQ/TW (ngày 17/4/2015) của Bộ Chính trị, mỗi năm phải tinh giản biên chế 70.000 người. Đến nay, sau hơn 2 năm thực hiện, đáng ra phải giảm được 140.000 người mới đúng tiến độ, nhưng thực tế ngược lại, không giảm được mà còn tăng lên 96.000 người.

Trước đó, ngày 20/11/2014, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về chính sách tinh giản biên chế, nhưng cho đến nay, vẫn chưa tạo ra chuyển biến về chất, chủ yếu mới chỉ về lượng với kết quả hết sức khiêm tốn. Cùng với việc tăng biên chế, từ năm 2011 - 2015, chi thường xuyên của Nhà nước (chiếm 65% tổng chi ngân sách) đã tăng 2,2 lần so 5 năm trước. Những năm gần đây, tổng chi thường xuyên đều tăng. “Có thể khẳng định số người

ăn lương và phụ cấp của nước ta tăng rất nhanh. Nền kinh tế phải gánh vác rất khó khăn. Khó khăn này tập trung vào 2 điểm chính là các đơn vị sự nghiệp trên 2 triệu người và cấp xã, thôn, tổ dân phố”, đồng chí Phạm Minh Chính cho biết.

Tại hội nghị trực tuyến toàn quốc học tập, quán triệt các Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 6, khóa XII, cuối tháng 11 vừa qua, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ cho biết, theo kế hoạch, Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 7 tới đây sẽ bàn về vấn đề cải cách tiền lương và bảo hiểm xã hội. Thế nhưng, theo Phó Thủ tướng, nếu không thực hiện được một cách quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết 18 nói trên và Nghị quyết số 19-NQ/TW “về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”, thì không thể thực hiện cải cách tiền lương, bảo hiểm xã hội một cách mạnh mẽ, toàn diện được. Nói cách khác, nếu bộ máy không tinh giản biên chế được, tiếp tục phình ra, thì sẽ không có tiền để tăng lương cũng như các chế độ phụ cấp.

Cùng với các nghị quyết của hội nghị Trung ương 6, ngày 24/11 vừa qua, với 94,5% đại biểu tán thành, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Nghị quyết nhấn mạnh việc tiếp tục sắp xếp cơ cấu tổ chức các cơ quan trong bộ máy hành chính nhà nước một cách tinh gọn với các tiêu chí cụ thể. Mô hình và quy mô tổ chức bộ máy phải phù hợp với tính chất, đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của từng loại cơ quan, đơn vị, địa phương. Thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, bảo đảm đến năm 2021 giảm được 10% so với biên chế giao năm 2015.

Mới đây, UBND thành phố Hồ Chí Minh đã có Tờ trình đề xuất HĐND thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận chế độ hỗ trợ đối với cán bộ nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ việc theo Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định 108/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế. Theo đó, TP. Hồ Chí Minh chi hơn 380 tỷ đồng làm kinh phí hỗ trợ đối với cán bộ nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ việc đối với 1.062 người từ nay đến năm 2021. Trong khi đó, HĐND thành phố Hà Nội cũng đã vừa thông qua Nghị quyết về tổng biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2018 của thành phố Hà Nội giảm 225 công chức, giảm 7.190 viên chức so với năm 2017. Tại Đà Nẵng, theo Đề án sắp xếp, đổi mới tổ chức, hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2017 - 2020, Đà Nẵng quyết tâm đến 2020 giảm ít nhất 2.000 biên chế (gần 10) cùng với 21 đơn vị sự nghiệp công lập...

Hy vọng với sự vào cuộc quyết liệt của các cấp và cả hệ thống chính trị, vấn đề tinh giản biên chế, sắp xếp đổi mới hệ thống chính trị sẽ sớm được thực hiện hiệu quả, đồng bộ. Bởi chỉ có vậy, thì ngoài việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy chính trị, ngân sách nhà nước mới có tiền để tính chuyện cải cách tiền lương, chế độ an sinh xã hội một cách toàn diện, công bằng, đầy đủ được.

Nguồn: sggp.org.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH CẦN 380 TỶ ĐỒNG TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ: GIẢM 1 TĂNG... BAO NHIÊU?

Còn tình trạng một người làm lãnh đạo cấp cao lại có hàng loạt những cán bộ chân rết là người thân, họ hàng thì tình giản làm sao được?

Loại 1 tuyển vào 2 - 3 người

Bình luận về dự kiến chi hơn 380 tỷ đồng động viên 1.062 công chức thành phố Hồ Chí Minh tinh giản biên chế trong giai đoạn từ nay tới năm 2021 của thành phố Hồ Chí Minh, PGS.TS Nguyễn Văn Nam - nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu Kinh tế, thương mại cũng cho rằng không hiệu quả mà còn làm biên chế tăng thêm.

Vị PGS thừa nhận, tinh giản biên chế là vấn đề không đơn giản, nhưng quan trọng nhất là do chính sách tinh giản không đúng?

Ông chỉ rõ, việc tinh giản biên chế trước hết phải dựa vào cơ cấu việc làm, phải dựa vào chức năng, nhiệm vụ của từng lĩnh vực cụ thể. Từ việc xác định rõ được chức năng, nhiệm vụ thì mới xác định được số lượng cán bộ, công chức, cũng như việc đặt ra những yêu cầu về trình độ, chuyên môn nghiệp vụ thế nào... để phục vụ cho công việc, cho lĩnh vực đó.

Khi thực hiện tinh giản cũng phải căn cứ trên cơ sở mục tiêu, vị trí việc làm chứ không phải căn cứ vào tuổi tác, căn cứ vào việc nhiều người hay ít người, càng không thể chờ đợi sự tự nguyện, tự giác xin nghỉ hưu của cán bộ, công chức. Đối tượng tinh giản phải là những người không đáp ứng được yêu cầu công việc, không đủ năng lực, trình độ, là những người không hoàn thành nhiệm vụ. Và việc xem xét cho ai nghỉ cũng cần phải dựa trên đánh giá, quyết định của cả tập thể, cả cơ quan, không phải chỉ dựa trên ý kiến một cá nhân lãnh đạo nào đó.

"Tinh giản không phải dựa trên cảm tính, làm gì có chuyện một vị lãnh đạo thích tinh giản ai thì mở tủ nhật lấy hồ sơ của người đó rồi bút phê là không đủ trình độ, không đủ năng lực, phải tinh giản là xong. Tinh giản như vậy thì không ổn đâu", ông Nam nói.

Theo ông Nam, từ việc đã xác định được đối tượng cần tinh giản thì phải bàn tới chính sách hỗ trợ khi thực hiện tinh giản. Ông lấy ví dụ, đối với những người đang trong độ tuổi lao động, nếu tinh giản thì phải có chính sách hỗ trợ đào tạo, tạo điều kiện cho họ tìm công việc khác.

Còn với những người sắp đến tuổi nghỉ hưu mà theo đánh giá là xứng đáng cho về hưu thì khuyến khích, động viên họ nghỉ hưu.

Tuy nhiên, ông nhấn mạnh, việc khuyến khích nghỉ hưu sớm chỉ thực hiện khi đã xác định được rõ mục tiêu, xác định rõ cơ cấu việc làm và có cơ chế đánh giá chất lượng cán bộ, công chức khoa học, minh bạch. Nhấn mạnh việc này, vị PGS lo ngại, có tình trạng người làm được việc muốn nghỉ hưu sớm để ra ngoài kiếm tiền cho dễ.

"Nếu tinh giản không đúng, người giỏi sẽ đi hết chỉ có những người yếu kém bám trụ lại cơ quan nhà nước để hưởng lương.

Hệ quả là cứ một người giỏi ra đi thì phải tuyển vào 3-4 người mới đáp ứng được phần việc của người đó. Đây chính là lý do Trưởng Ban Tổ chức Trung ương Phạm Minh Chính cho biết, sau 2 năm quyết tâm thực hiện giản biên chế thì thực tế không giảm được mà còn tăng thêm 96.000 người.

Quyết tâm tinh giản biên chế càng được đặt ra thì bộ máy lại càng phình to. Đó chính là hệ quả của một chủ trương, chính sách tinh giản không phù hợp, không hiệu quả", ông Nam thẳng thắn.

Tiền mất, tật mang

Trên cơ sở đã phân tích, PGS.TS Nguyễn Văn Nam cho rằng, thành phố Hồ Chí Minh dù có chi 380 tỷ đồng cũng không đạt được mục tiêu tinh giản đúng nghĩa.

"Tôi rất khó hiểu khi báo cáo về bộ máy quản lý thì ở đâu cũng thấy thừa biên chế, nhưng cứ khi bắt tay vào làm việc, hoặc khi xảy ra sai phạm lại thấy kêu thiếu người, xin tăng biên chế.

Diễn hình như cơ quan thuế, cơ quan quản lý thị trường. Vừa qua, dư luận rất bức xúc vì tình trạng quản lý thuế lỏng lẻo dẫn tới tình trạng nợ đọng, thất thu thuế hàng nhiều tỉ đồng. Trong khi đó, lĩnh vực quản lý thị trường thì để hàng giả, hàng nhái tràn lan. Một doanh nghiệp có tiếng lợi dụng thương hiệu quốc gia để kinh doanh, buôn bán hàng Trung Quốc cũng không phát hiện được, xử lý mãi không xong. Khi dư luận truy trách nhiệm thì lại đổ thừa do đội ngũ mỏng, trình độ, năng lực hạn chế... Kiểm lâm để mất rừng cũng được đổ lỗi do thiếu người.

Vậy nguyên nhân là gì? Đây chính là hệ quả từ việc đẩy người giỏi đi, tuyển người dốt vào. Cuối cùng tiền mất mà tật vẫn mang. Vì rõ ràng, có thể bù được về số lượng biên chế chứ không thể bù được về chất lượng", ông Nam chỉ rõ.

Một vấn đề nữa cũng được ông Nam đề cập đó là yêu cầu tinh giản từ lãnh đạo, bao gồm từ giám đốc tới phó giám đốc tới những lãnh đạo cấp cao hơn.

"Phải loại bỏ tâm lý một người làm quan cả họ được nhờ đi. Sao lại cứ để tình trạng một người làm lãnh đạo thì có hàng loạt những cán bộ chân rết là người thân, họ hàng được bổ nhiệm ở địa phương vậy? Nếu còn tâm lý đó thì làm sao bộ máy giám được biên chế?", ông Nam đề xuất.

Vì thế, PGS.TS Nguyễn Văn Nam cho rằng, quyết tâm thực hiện tinh giản biên chế là một việc, còn thực hiện được hay không lại phụ thuộc vào sự quyết tâm, đồng thuận, thống nhất từ trung ương tới địa phương, từ chủ trương cho tới cơ chế chính sách... mới hi vọng thực hiện được.

Nguồn: baodatviet.vn

LONG AN: TỪ CHỐI NHẬN LẠI CÁN BỘ LUÂN CHUYỂN BỊ KỶ LUẬT

Ngày 7/12/2017, ông Trần Văn Đốc, Chủ tịch UBND huyện Tân Trụ (Long An) cho biết, cơ quan này vừa mới nhận công văn trả lời của Sở Nội vụ tỉnh về việc không đồng ý tiếp nhận lại Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tân Trụ để luân chuyển cán bộ này đi nơi khác, vì người này bị kỷ luật và bị đánh giá năng lực yếu.

Việc Sở Nội vụ không đồng ý nhận lại cán bộ để bố trí đi nơi khác là căn cứ vào khoản 3, Điều 2 của Quy định số 98-QĐ/TW ngày 7/10/2017 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ. Quy định này có nêu, không điều động về Trung ương, địa phương hoặc sang địa phương khác những cán bộ bị kỷ luật, năng lực yếu, uy tín giảm sút, không có triển vọng phát triển.

Theo đó, "Sở Nội vụ đề nghị UBND huyện Tân Trụ nghiên cứu quy định nêu trên để thực hiện đúng quy định đối với trường hợp ông Nguyễn Trọng Nhân, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tân Trụ (đang bị thi hành kỷ luật)", ông Đốc cho biết. Cũng theo ông Đốc, việc bố trí lại công việc cho cán bộ này ở đâu thì huyện chưa biết làm như thế nào, vì cán bộ này trước đây là từ Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh đưa về theo dạng luân chuyển cán bộ.

Nguồn: sgpp.org.vn

NGỪNG HIỆU LỰC QUY ĐỊNH GHI TÊN CẢ GIA ĐÌNH VÀO SỔ ĐỎ

Ngày 04/12/2017, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư số 53/2017/TT-BTNMT quy định ngưng hiệu lực thi hành Khoản 5 Điều 6 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT quy định việc ghi tên các thành viên có chung quyền sử dụng đất vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sổ đỏ) hộ gia đình. Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/12/2017.

Theo đó, Thông tư số 53/2017/TT-BTNMT quy định ngưng hiệu lực thi hành Khoản 5 Điều 6 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 6/1/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai từ ngày 5/12/2017 đến thời điểm có hiệu lực thi hành của văn bản quy phạm pháp luật mới quy định về vấn đề này.

Tổng cục Quản lý đất đai có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thi hành Thông tư này. Ủy ban nhân dân các cấp, Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trước đó, tại Thông cáo báo chí ngày 01/12 vừa qua, Bộ Tài nguyên và Môi trường cho biết, việc hướng dẫn ghi tên các thành viên có chung quyền sử dụng đất đối với trường hợp quyền sử dụng đất là tài sản chung của hộ gia đình tại Khoản 5 Điều 6 của Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT là phù hợp với quy định tại Khoản 29 Điều 3, Khoản 1 Điều 97 và Khoản 2 Điều 98 của Luật Đất đai; Điều 101 và Điều 212 của Bộ Luật Dân sự năm 2015.

Bên cạnh đó, trên thực tế, do trước đây, pháp luật về đất đai hướng dẫn ghi đại diện của hộ gia đình sử dụng đất trên Giấy chứng nhận. Trong quá trình thực hiện các giao dịch về quyền của người sử dụng đất, việc ghi tên hộ gia đình trên Giấy chứng nhận như trên đã bộc lộ tồn tại, hạn chế như: Nhà nước còn gặp khó khăn khi thực hiện bảo hộ quyền sử dụng đất hợp pháp của các thành viên hộ gia đình sử dụng đất khi có những rủi ro xảy ra trong quá trình thực hiện giao dịch dân sự do quyền sử dụng đất của từng thành viên trong hộ gia đình không được xác lập cụ thể; phát sinh mâu thuẫn, tranh chấp về quyền sử dụng đất của các thành viên trong hộ gia đình sử dụng đất khi thực

hiện các giao dịch về quyền sử dụng đất, trong khi việc giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp lại rất khó khăn do thiếu cơ sở pháp lý và thường kéo dài.

Nhiều người dân và dư luận hiểu nhầm quy định về tên các thành viên trong Sổ hộ khẩu và các thành viên có chung quyền sử dụng đất của hộ gia đình được ghi trên Giấy chứng nhận. Đối tượng áp dụng của quy định này chỉ điều chỉnh cho chủ thể sử dụng đất là “hộ gia đình” mà trong đó có các thành viên có chung quyền sử dụng đất; các trường hợp khác như quyền sử dụng đất của cá nhân, của vợ và chồng, dòng họ... thì vẫn áp dụng theo quy định hiện hành (Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT).

Việc ghi tên người sử dụng đất trên Giấy chứng nhận đối với quy định này chỉ áp dụng đối với thành viên có chung quyền sử dụng đất trong hộ gia đình theo quy định tại Khoản 29 Điều 3 của Luật Đất đai (theo đó, hộ gia đình sử dụng đất là những người có quan hệ hôn nhân, huyết thống, nuôi dưỡng theo quy định pháp luật về hôn nhân và gia đình, đang sống chung và có quyền sử dụng đất chung tại thời điểm được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất; nhận chuyển quyền sử dụng đất) mà không phải là nhân khẩu trong Sổ hộ khẩu như dư luận lo ngại.

Với lo ngại phát sinh thủ tục hành chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường khẳng định, việc áp dụng Thông tư 33/2017/TT-BTNMT không làm phát sinh thêm bất cứ thủ tục nào. Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm trước đây theo quy định của pháp luật về đất đai vẫn có giá trị pháp lý người sử dụng đất không cần phải thực thủ tục cấp đổi. Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT không quy định việc phải cấp đổi này như lo ngại của dư luận.

Tại thông cáo báo chí nêu trên, Bộ Tài nguyên và Môi trường khẳng định, với mong muốn tạo sự đồng thuận cao trong xã hội, và mỗi người dân đều hiểu rõ quyền, lợi ích của việc ghi tên từng thành viên có chung quyền sử dụng đất trong hộ gia đình trên giấy chứng nhận; đồng thời để các địa phương có thêm thời gian chuẩn bị điều kiện triển khai thực hiện tốt hơn, hiệu chính xác và đầy đủ quy định trong Thông tư 33/2017/TT-BTNMT, Bộ Tài nguyên và Môi trường với tinh thần cầu thị, lắng nghe, nghiên cứu và đánh giá kỹ về thực tế triển khai, đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép lùi thời gian có hiệu lực của quy định tại Khoản 5 Điều 6 của Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT đến thời điểm có hiệu lực thi hành của văn bản quy phạm pháp luật mới quy định về vấn đề này.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

Bộ Nội vụ:

Bổ nhiệm có thời hạn ông Lương Thanh Cường, Trưởng khoa Khoa Nhà nước và pháp luật giữ chức vụ Phó Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia, Bộ Nội vụ.

Điều động, bổ nhiệm, phân công công tác đối với ông Vũ Thanh Xuân, nguyên Hiệu trưởng Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giữ chức vụ Phó Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia, Bộ Nội vụ.

Bổ nhiệm ông Trần Nghị, Trưởng phòng Phòng Nghiên cứu quản lý viên chức Viện Khoa học tổ chức nhà nước giữ chức vụ Phó Tổng Biên tập Tạp chí Tổ chức nhà nước.

Bộ Tài nguyên và Môi trường:

Ngày 6/12, bà Phạm Thu Hằng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam.

Bộ Tư pháp

Ngày 7/12, ông Hoàng Sỹ Thành, nguyên Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự được nhận quyết định nghỉ hưu theo chế độ và ông Mai Lương Khôi, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án Dân sự được giao quyền Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án Dân sự.

Bộ Giao thông vận tải:

Điều động, bổ nhiệm ông Đỗ Đức Tiến, Phó Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam giữ chức Phó Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp, kể từ ngày 1/12/2017.

Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch:

Bổ nhiệm NSND Nguyễn Quang Vinh, Nguyên giám đốc Nhà hát ca múa nhạc Việt Nam giữ chức vụ Quyền Cục trưởng Cục Nghệ thuật biểu diễn kể từ ngày 1/12/2017.

Bổ nhiệm ông Nguyễn Đăng Chương giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm Triển lãm Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam, kể từ ngày 1/12/2017.

Văn phòng Chính phủ:

Ông Nguyễn Duy Hưng, Trợ lý ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng được bổ nhiệm giữ chức Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

Ban Tuyên giáo Trung ương:

Ông Thuận Hữu, tên thật là Nguyễn Hữu Thuận, Ủy viên Trung ương Đảng, Tổng biên tập báo Nhân Dân, Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam được phân công kiêm nhiệm chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Trung ương.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

Điều động và bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Cường, Trưởng phòng Phòng Xử lý nợ thuộc Vụ Tín dụng các ngành kinh tế giữ chức Phó Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ thuộc Ngân hàng Nhà nước, kể từ ngày 1/12/2017.

Ngân hàng Phát triển Việt Nam:

Thủ tướng Chính phủ quyết định ông Phạm Quang Tùng, Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Phát triển Việt Nam thôi giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Phát triển Việt Nam để chuyển công tác về làm việc tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Hà Nội:

HĐND Thành phố quyết nghị việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND khoá XV, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Hữu Độ Thứ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo

An Giang:

Bổ nhiệm Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Tầng Phú An giữ chức Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

Bổ nhiệm Chi cục trưởng Chi cục Giám định xây dựng(Sở Xây dựng) Trần Thanh Vũ giữ chức Phó Giám đốc Sở Xây dựng.

Quảng Ninh:

Điều động và bổ nhiệm có thời hạn bà Nguyễn Thị Hiền, Phó trưởng Ban Thường trực Chuyên trách Ban An toàn giao thông tỉnh giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Quảng Ninh

Cao Bằng:

Tiếp nhận và luân chuyển ông Lã Hoài Nam, Phó Giám đốc Ban quản lý Dự án Đầu tư và Xây dựng các công trình giao thông đến công tác tại Sở Giao thông vận tải, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

Bổ nhiệm ông Lục Văn Dương, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo giữ chức Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Bắc Ninh:

Bổ nhiệm ông Nguyễn Chí Hành, nguyên Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Bắc Ninh và ông Nguyễn Bá Quý, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Tiên Du giữ chức Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh

Tiền Giang

Bổ nhiệm ông Trần Văn Dũng , Quyền Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông giữ chức vụ Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tiền Giang

Bình Dương

Bổ nhiệm ông Võ Hoàng Ngân, Phó Giám đốc Sở Xây dựng giữ chức vụ quyền Giám đốc Sở Xây dựng, kể từ ngày 1/12.

Đồng Tháp:

Bổ nhiệm ông Nguyễn Minh Tâm - Trưởng phòng Tổ chức cán bộ giữ chức Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Bổ nhiệm ông Phạm Văn Phong - Chánh Văn phòng Sở Tư pháp giữ chức Phó Giám đốc Sở Tư pháp.

Điều động, bổ nhiệm ông Phạm Quang Huy - Trưởng phòng Giáo dục trung học, thường xuyên và chuyên nghiệp Sở Giáo dục và Đào tạo giữ chức Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp.

Long An:

Bổ nhiệm bà Phan Thị Dạ Thảo, Trưởng Phòng Giáo dục thường xuyên - Giáo dục chuyên nghiệp nhận nhiệm vụ Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, kể từ ngày 1/12/2017.

Vĩnh Long

Bổ nhiệm có thời hạn đối với ông Đặng Văn Lượng, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh, giữ chức vụ Chánh Văn phòng UBND tỉnh Vĩnh Long.

Điều động và bổ nhiệm có thời hạn đối với ông Nguyễn Mạnh Hùng , Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh đến công tác tại Sở Tài chính giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Long

Nguồn: baochinhphu.vn